

Số: 16/2017/QĐST-HNGĐ

Đakrông, ngày 20 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2017/TLST/HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Hồ Văn H, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Ấ, xã A, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị;

Bị đơn: Chị Hồ Thị Đ, sinh năm 1994

Địa chỉ: Thôn A, xã A, huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 và 118 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

01. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hồ Văn H và chị Hồ Thị Đ.

02. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Hồ Văn H và chị Hồ Thị Đ thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Hồ Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Hồ Thị X, sinh ngày 10/7/2013 và chị Hồ Thị Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là cháu Hồ Thị X mỗi tháng 500.000 đồng/tháng. Thời hạn cấp dưỡng kể từ tháng

7/2017, cho đến khi cháu Hồ Thị X đến tuổi thành niên và có khả năng lao động.

Sau ly hôn, chị Hồ Thị Đ có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Anh Hồ Văn H và chị Hồ Thị Đ đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Hồ Văn H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2010/004627 ngày 20/6/2017 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị. Anh H được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Hồ Thị Đ chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

03. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông;
- Ủy ban nhân dân xã A , huyện Đakrông;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Phương Tiến